TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN LỨC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2018/HS-ST
Ngày: 17-12-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Bá Lộc

2. Ông Dương Công Danh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thuý Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2018 đối với các các bị cáo:

1. **Phạm Thị Như T**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1974 tại Thành phố Hồ Chí Minh. ĐKTT: Số B22/39 ấp 2, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Tạm trú: Ấp 7A, xã M, huyện B, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M và bà Sơn Thị Q; bản thân có chồng tên Phạm Văn Phương; có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. **Nguyễn Thị Hồng T**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1975 tại Thành phố Hồ Chí Minh. ĐKTT: Số B18/11 ấp 2, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành D và bà Phạm Thị B; bản thân có chồng tên Nguyễn Văn L; có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. **Nguyễn Thị Cúc H**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh. ĐKTT: Số A2/22 ấp 1, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T (đã chết) và bà Hồ Thị

K; bản thân có chồng tên Nguyễn Xuân T, sinh năm 1982; có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

4. **Đặng Như H**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1985 tại Cà Mau. ĐKTT: Khóm 7, phường 1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Tạm trú: 1/18 Tổ 1, ấp 3, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn H và bà Diệp Thị M; bản thân có chồng tên Nguyễn Văn Đ (đã ly hôn); có 01 con, sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 05 phút ngày 06/3/2018, Phạm Thị Như T đang ở nhà tại ấp 7A, xã M, huyện B thì có Nguyễn Thị Cúc H, Nguyễn Thị Hồng T và Đặng Như H đến chơi nên T rủ Cúc H, Hồng T và Như H chơi đánh bạc ăn thua bằng tiền thì tất cả đồng ý nên T đi mua 01 bộ bài tứ sắc rồi cả 04 người đi vào phòng ngủ của T chơi bài. Hình thức chơi sử dụng bộ bài tứ sắc gồm 112 lá, chơi đậu chến, mỗi chến người chơi đặt ra 600.000đ gọi là tiền đậu chến, mỗi người chơi 01 tụ, mỗi tụ được chia 20 lá, riêng tụ làm cái được chia 21 lá, 31 lá còn lại để chính giữa để người chơi rút bài lên 01 lá, nếu người trên đánh ra 01 lá bài, người dưới không có lá bài để ăn thì phải rút 01 lá. Chến bài kết thúc khi có 01 trong 04 tụ bài hết tiền, trong mỗi ván bài chỉ có 01 người thắng, mỗi chến gồm nhiều ván bài, nếu tụ nào hết tiền thì đặt tiếp chến khác để chơi. Mỗi ván ăn thua từ 20.000đ đến 80.000đ, tụ thắng sẽ được làm cái, T thu mỗi người 20.000đ mỗi chến được tiền xâu là 120.000đ. Khi tham gia đánh bạc T bỏ ra 1.200.000đ, Cúc H bỏ ra 1.500.000đ, Hồng T bỏ ra 1.300.000đ và Như H bỏ ra 1.100.000đ. Tất cả 04 người chơi liên tục đến khoảng 13 giờ 15 phút thì bị Lực lượng Công an huyện Bến Lức kết hợp Công an xã Mỹ Yên kiểm tra phát hiện lập biên bản thu trên chiếu bạc số tiền 5.110.000đ.

Tại cáo trạng số 89/QĐ-KSĐT ngày 08-10-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố Phạm Thị Như T, Nguyễn Thị Hồng T, Nguyễn Thị Cúc H, Đặng Như H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thật thà khai báo, biết ăn năn, hối cải, nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, hiện hoàn cảnh gia đình các bị cáo gặp khó khăn, nên xem xét giảm cho các bị cáo

một phần về hình phạt. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị Như T, Nguyễn Thị Hồng T, Nguyễn Thị Cúc H, Đặng Như H phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 50, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Như T từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng T, Nguyễn Thị Cúc H, Đặng Như H từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Buộc bị cáo Phạm Thị Như T nộp lại 120.000 đồng thu lợi bất chính sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng:

- Tiền Việt Nam thu trên chiếu bạc là 5.110.000đ là vật chứng của vụ án nên đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2018, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 01 tấm giấy để ngồi đánh bạc các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2018, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

(Tất cả vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra thu thập đã được thẩm tra tại phiên toà từ đó có đủ cơ sở khẳng định Phạm Thị Như T, Nguyễn Thị Hồng T, Nguyễn Thị Cúc H, Đặng Như H là những người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài ăn tiền là vi phạm pháp luật nhưng với động cơ tư lợi để thu lợi bất chính nên vào khoảng 11 giờ 05 phút ngày 06/3/2018, Phạm Thị Như T rủ Nguyễn Thị Cúc H, Nguyễn Thị Hồng T và Đặng Như H chơi đánh bạc ăn thua bằng tiền tại phòng ngủ của T ở ấp 7A, xã M, huyện B. T cung cấp bài và trực tiếp thu tiền xâu. Hình thức chơi bài tứ sắc, mỗi tụ đặt ra 600.000đ gọi là tiền chến. Mỗi ván ăn thua từ 20.000đ đến 80.000đ, tụ thắng sẽ được làm cái, T thu lợi bất chính từ tiền xâu được 120.000đ. Tất cả chơi đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày bị Công an huyện Bến Lức phát hiện thu trên chiếu bạc số tiền 5.110.000đ đã đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, các bị cáo xác định cáo trạng truy tố các bị cáo là không oan sai, các bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự an toàn xã hội. Các các bị cáo cũng nhận biết đánh bạc là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác như: Trộm cắp, gây thương tích, giết người, cướp tài sản,… nên nhà nước ta ra sức đấu tranh ngăn chặn tệ nạn cờ bạc trong xã hội để góp phần giữ gìn an ninh, trật tự xã hội và ở địa phương. Nhưng vì tư lợi nên các bị cáo bất chấp chứng tỏ các bị cáo đã xem thường pháp luật.

Các bị cáo mặc dù tham gia với số tiền đánh bạc khác nhau nhưng tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thừa nhận tổng số tiền trên chiếu bạc là 5.110.000đ do vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đồng phạm chung với số tiền tham gia đánh bạc của tất cả các bị cáo. Xét tính chất mức độ hành vi hậu quả vụ án cần áp dụng hình phạt cho các bị cáo răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thật thà khai báo, biết ăn năn, hối cải, nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, số tiền các bị cáo sát phạt nhau không lớn, hiện hoàn cảnh gia đình các bị cáo gặp khó khăn, bị cáo Cúc H, Hồng T nuôi con nhỏ, chồng ly hôn, nên xem xét giảm cho các bị cáo

một phần về hình phạt. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, điểm i, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy không cần áp dụng hình phạt tù, áp dụng hình phạt tiền cũng đủ mang tính răn đe, giáo dục các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Tiền Việt Nam thu trên chiếu bạc là 5.110.000đ là vật chứng của vụ án nên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2018, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

- 01 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 01 tấm giấy để ngồi đánh bạc các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2018, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

(Tất cả vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

Buộc bị cáo Phạm Thị Như T nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 120.000 đồng tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo Phạm Thị Như T, Nguyễn Thị Hồng T, Nguyễn Thị Cúc H, Đặng Như H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Thị Như T, Nguyễn Thị Hồng T, Nguyễn Thị Cúc H, Đặng Như H phạm tội *"Đánh bạc"*.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm h, điểm i, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 50, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt các bị cáo:

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Như T 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng T 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Cúc H 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Đặng Như H 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước số tiền 5.110.000đ.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 01 tấm giấy để ngồi đánh bạc

(Tang vật hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

Buộc bị cáo Phạm Thị Như T nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 120.000 đồng tịch thu sung quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Phạm Thị Như T, Nguyễn Thị Hồng T, Nguyễn Thị Cúc H, Đặng Như H mỗi người phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bến Lức;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Lê Hùng Cường